

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2022

Ngày 30/12/2021, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ KH&CN năm 2022 và hội nghị cán bộ công chức viên chức. Dự hội nghị có đồng chí Hồ An Phong, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Báo cáo kết quả hoạt động KH&CN tại hội nghị cho thấy, năm 2021, Sở KH&CN đã làm tốt công tác tham mưu, tổng hợp, đáp ứng đầy đủ và kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ về KH&CN của tỉnh; hoạt động KH&CN được triển khai theo đúng kế hoạch và có những bước chuyển biến tích cực. Các đề tài, dự án KH&CN chủ yếu tập trung vào các chương trình phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội trọng điểm của tỉnh. Trong năm, Sở đã thực hiện 2 đề tài cấp Quốc gia và 6 dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi do Bộ KH&CN quản lý; trực tiếp quản lý 39 đề tài, dự án cấp tỉnh và đã nghiệm thu 15 đề tài, dự án; triển khai thực hiện 43 nhiệm vụ KH&CN liên kết và nghiệm thu 18 nhiệm vụ. Kết quả, nhiều đề tài, dự án, mô hình ứng dụng vào điều kiện thực tiễn của tỉnh, góp phần tích cực vào sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra được nhiều sản phẩm, hàng hóa có năng suất, chất lượng cao, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ IX với 61 giải pháp tham gia dự thi và 23 giải pháp đạt giải.

Công tác thông tin KH&CN đã từng bước hiện đại hoá, chất lượng thông tin phong phú, phản ánh kịp thời các hoạt động KH&CN trên địa bàn. Hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã có nhiều đóng



Đồng chí Hồ An Phong, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo hội nghị

góp tích cực phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội. Chất lượng hàng hoá thiết yếu lưu thông trên thị trường đã được kiểm soát, quyền lợi của người tiêu dùng được bảo vệ và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trong sản xuất, kinh doanh.

Trong năm 2022, Sở KH&CN tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, phục vụ điều tra cơ bản các tiềm năng thế mạnh trên địa bàn tỉnh; thực hiện ứng dụng rộng rãi các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ thích hợp cho khu vực nông thôn và miền núi, chú trọng các vùng đặc biệt khó khăn nhằm phát huy thế mạnh vùng miền,... Đặc biệt, chú trọng thực hiện giải pháp đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động KH&CN, huy động các nguồn lực chi đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng KH&CN.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ An Phong đã ghi nhận và biểu dương những kết quả đạt được về thực hiện nhiệm vụ của Sở KH&CN trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Trong đó, nhiều đề tài, dự án, mô hình được ứng dụng

vào điều kiện thực tiễn đã góp phần cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ hoạch định các chủ trương, chính sách, quy hoạch, chiến lược và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh. Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh lưu ý, trong năm 2022, hoạt động KH&CN cần có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, tập trung nguồn lực cho các nội dung KH&CN có ý nghĩa tác động

trực tiếp tới các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; các nhiệm vụ KH&CN năm 2022 phải kế thừa, phát huy những kết quả hoạt động KH&CN năm 2021 và xuất phát từ mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; đặc biệt, cần tăng cường năng lực nghiên cứu phát triển và làm chủ công nghệ tiên tiến hiện đại, thân thiện với môi trường, có tiềm năng lan tỏa, liên kết với các doanh nghiệp trong nước để tham gia chuỗi giá trị, sản phẩm phần mềm, trí tuệ nhân tạo...■

T.N - V.C

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN: “NGHIÊN CỨU HOẠT ĐỘNG CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN, CÁC BAN, NGÀNH, ĐOÀN THỂ ĐỊA PHƯƠNG TRONG DIỄN TẬP KHU VỰC PHÒNG THỦ THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI”

Ngày 17/12/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nghiên cứu hoạt động của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Đồng Hới”, do Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Đồng Hới chủ trì thực hiện.

Thành phố Đồng Hới là địa bàn chiến lược hết sức quan trọng trong thế phòng thủ chung của tỉnh, Quân khu và cả nước. Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố có bước phát triển khá tốt, quốc phòng - an ninh luôn được củng cố, giữ vững và tăng cường. Tuy nhiên, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó dự báo, các thế lực phản động, thù địch, cơ hội chính trị tăng cường các hoạt động chống phá, kích động, lôi kéo một bộ phận nhân dân làm cho an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo diễn biến phức tạp...

Mục tiêu của nhiệm vụ là nghiên cứu thực trạng của các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Đồng Hới trong thời gian qua. Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá kết quả đạt được,



chưa được và xác định nguyên nhân tồn tại, hạn chế về hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong diễn tập khu vực phòng thủ thành phố. Đề xuất giải pháp nâng cao hoạt động của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể địa phương khi thực hành diễn tập khu vực phòng thủ thành phố trong thời gian tới.

Thực hiện từ tháng 6/2021 đến nay, nhiệm vụ đã hoàn thành các nội dung nghiên cứu đề ra, cụ thể: Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng công tác diễn tập phòng thủ khu vực phòng thủ; Đánh giá công tác diễn tập khu vực phòng thủ trên địa bàn thành phố Đồng Hới; Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng diễn tập khu vực phòng thủ trên

địa bàn thành phố Đồng Hới.

Kết luận tại hội nghị, Hội đồng Khoa học đã khẳng định đây là nhiệm vụ hết sức cần thiết và quan trọng, làm căn cứ, cẩm nang cho cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành chủ động tham gia diễn tập khu vực phòng thủ thành phố trong thời gian tới. Bên cạnh đó, Hội đồng Khoa

học đánh giá cao những kết quả đã đạt được của nhiệm vụ, đồng thời đề nghị chủ nhiệm vụ nghiên cứu, quán triệt và triển khai hướng dẫn thực hiện, vận dụng có hiệu quả các nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN vào thực hiện nhiệm vụ diễn tập trong thời gian tới ■

V.C

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN LIÊN KẾT: “NUÔI DÊ LÀO THEO PHƯƠNG PHÁP BÁN CHĂN THẢ TẠI HUYỆN MINH HÓA”

Ngày 16/12/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Nuôi dê Lào theo phương pháp bán chăn thả tại huyện Minh Hóa”, do Đoàn Biên phòng Cà Xềng chủ trì thực hiện.

Nuôi dê bán chăn thả là phương pháp nuôi bán thâm canh, sau khi cho dê ăn thì được thả ra vận động tự do. Cách nuôi này chiếm ưu thế về thời gian, công và vốn không quá sức đối với người chăn nuôi, chất lượng thịt lại thơm ngon, phù hợp với nhu cầu thị trường.

Mục tiêu của nhiệm vụ là nuôi giống dê Lào theo phương pháp bán chăn thả đạt chất lượng tốt, phù hợp với tiêu chuẩn an toàn thực phẩm; Cung cấp con giống có chọn lọc, có năng suất cung ứng trên địa bàn huyện Minh Hóa; Từ hiệu quả của nhiệm vụ khuyến cáo cho các hộ gia đình có nhu cầu nuôi dê Lào chuyển từ phương thức chăn nuôi truyền thống sang phương thức bán chăn thả.

Nhiệm vụ được triển khai thực hiện trong vòng 6 tháng (6 - 12/2021) tại xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa. Kết quả, nhiệm vụ đã xây dựng mô hình nuôi dê Lào bằng phương pháp bán chăn thả tại xã Thượng Hóa; Hoàn thiện quy trình kỹ thuật nuôi dê Lào theo phương pháp bán chăn thả phù hợp với địa phương. Cụ thể: Mua giống dê Lào với số lượng 30 con, dê giống đạt 2,5 tháng tuổi, trọng lượng trung bình 5,5 - 6,5 kg/con. Hiện tại, tỷ lệ sống đạt 100% và trọng lượng dê trung bình 26 kg/con. Lãi trung bình mỗi tháng là hơn 5 triệu đồng.

Tại buổi nghiệm thu, Hội đồng Khoa học đánh giá cao những thành công của nhiệm vụ. Đồng thời đóng góp một số ý kiến cho cơ quan chủ trì nhằm hoàn thiện quy trình kỹ thuật trong quá trình nuôi dê Lào theo phương pháp bán chăn thả, qua đó phổ biến cho bà con vùng biên giới học tập nhân rộng giúp phát triển kinh tế, góp phần giữ vững an ninh trật tự vùng biên ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ SỰ NGHIỆP KH&CN LIÊN KẾT: “TRỒNG THỬ NGHIỆM GIỐNG TRÀM NĂM GÂN CHIẾT XUẤT TINH DẦU”

Ngày 15/12/2021, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ sự nghiệp KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ: “Trồng thử nghiệm giống tràm năm gân chiết xuất tinh dầu”, do Công ty TNHH

MTV Nông nghiệp hữu cơ Lộc Việt chủ trì thực hiện.

Tràm năm gân là loài tràm có nguồn gốc từ Úc, do GS. Lê Đình Khả của Viện Cải thiện giống dẫn giống và thử nghiệm trồng ở Việt

Nam. Giáo sư Lê Đình Khả đã khảo nghiệm giống trầm năm gân để đánh giá hàm lượng và chất lượng tinh dầu. Kết quả khảo nghiệm từ năm 2011 - 2014 cho thấy, không những trầm năm gân có sinh trưởng mạnh hơn trầm gió mà hàm lượng và chất lượng tinh dầu cũng vượt trội.

Mục tiêu của nhiệm vụ là xây dựng mô hình trồng cây trầm năm gân chiết xuất tinh dầu nhằm nghiên cứu, đánh giá các đặc điểm sinh trưởng, phát triển, tính thích nghi, hiệu quả kinh tế, từ đó hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng trầm năm gân chiết xuất tinh dầu trên vùng đất cát phù hợp với điều kiện địa phương.

Được triển khai từ tháng 9/2020 với đối tượng nghiên cứu là cây trầm năm gân (*Melaleuca quinquenervia*), địa điểm triển khai thực hiện vùng đất cát thuộc thôn Tây, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh trên diện tích 2ha. Kết quả, nhiệm vụ đã xây dựng mô hình trồng cây trầm năm gân với diện tích 2ha; Năng suất đạt 18 tấn/ha/năm; Sản lượng tinh

dầu 131 lít/ha/năm; Đánh giá chất lượng tinh dầu trầm năm gân; Nghiên cứu hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng và quy trình kỹ thuật chiết xuất tinh dầu trầm năm gân trên vùng đất cát huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Việc trồng thử nghiệm thành công mô hình cây trầm năm gân trên vùng đất cát huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình giúp cho người dân, doanh nghiệp cũng như chính quyền địa phương có cơ sở định hướng lựa chọn loại cây trồng mới có giá trị và hiệu quả kinh tế cao để nhân rộng mô hình, góp phần tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích cũng như góp phần giải quyết nguồn nguyên liệu đầu vào cho các cơ sở sản xuất tinh dầu tại địa phương.

Tại hội nghị, các thành viên Hội đồng Khoa học đã thảo luận và nhất trí đánh giá đơn vị chủ trì và nhóm thực hiện nhiệm vụ đã hoàn thành mục tiêu và nội dung đề ra. Hội đồng cũng đề nghị nhóm thực hiện nhiệm vụ cần bổ sung, điều chỉnh và làm rõ thêm một số nội dung nhằm hoàn thiện nhiệm vụ ■

T.N

NÂNG CAO VỊ THẾ CỦA VIỆT NAM TRONG TỔ CHỨC TIÊU CHUẨN HÓA QUỐC TẾ

Cuộc họp song phương giữa Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường (STAMEQ) và Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) đã diễn ra theo hình thức trực tuyến vào ngày 6/12/2021 (theo giờ Việt Nam). Đây là cuộc họp song phương đầu tiên giữa STAMEQ với ISO kể từ khi Phiên họp Đại hội đồng ISO được tổ chức vào tháng 9/2021.

Cuộc họp có sự tham dự của ông Hà Minh Hiệp, Phó Tổng cục trưởng phụ trách Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, đại diện các đơn vị trong Tổng cục: Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Tiêu chuẩn, Viện Tiêu chuẩn Chất lượng, Trung tâm Đào tạo, Trung tâm Thông tin - Truyền thông và bà Ike Permata Sari - Điều phối viên khu vực châu Á - Thái Bình Dương đại diện Ban Thư ký ISO. Hai bên đã có những

trao đổi mang tính chất tổng quan cũng như chuyên môn, định hướng của Tổng cục với vai trò đại diện Việt Nam tham gia Tổ chức ISO trong thời gian tới.

Tại buổi làm việc, Phó Tổng cục trưởng phụ trách Hà Minh Hiệp đã nêu ra những quan điểm chính với mong muốn nhận được sự giúp đỡ của Tổ chức ISO đối với Việt Nam.

Thứ nhất, tổ chức ISO tạo điều kiện phát triển các dự án để hỗ trợ các nước phát triển nhằm xây dựng mối quan hệ giữa Tiêu chuẩn và Đổi mới công nghệ như xây dựng Bản đồ (Roadmap) Tiêu chuẩn gắn liền với Bản đồ Đổi mới công nghệ.

Thứ hai, ISO cung cấp các chuyên gia tư vấn, đánh giá cho Chiến lược Tiêu chuẩn hóa quốc gia của Việt Nam.

Thứ ba, nhằm đáp ứng sự quan tâm của Chính phủ Việt Nam, ISO cân nhắc về đề xuất xây dựng các dự án cho các nước đang phát triển như Việt Nam về Phát triển Xanh và Chuyển đổi số.

Thứ tư, với nhu cầu bức thiết về công nghệ thông tin tại Việt Nam, Tổng cục đề xuất ISO hỗ trợ các khóa đào tạo về các công cụ công nghệ thông tin đáp ứng việc xây dựng tiêu chuẩn một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Thứ năm, ISO cung cấp các dự án cho Việt Nam về hệ thống đổi mới sáng tạo dựa trên Bộ Tiêu chuẩn ISO 56000 - Đổi mới sáng tạo.

Đồng thời, Phó Tổng cục trưởng phụ trách Hà Minh Hiệp bày tỏ quan điểm Việt Nam sẽ có những định hướng mới trong thời gian tới nhằm nâng cao vị thế của Việt Nam trong việc tham gia tổ chức ISO và nâng cao nhận thức của các bên liên quan trong vấn đề tiêu chuẩn hóa.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 khiến việc di chuyển giữa các quốc gia trở nên khó khăn, Việt Nam cũng đề xuất ISO tổ chức họp/hội thảo/đào tạo theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến (hybrid meeting), đặc biệt tham gia các cuộc họp của Ban Kỹ thuật/Tiểu ban Kỹ thuật của ISO để tạo điều kiện cho Việt Nam tham gia tích cực hơn nữa vào hoạt động xây dựng tiêu chuẩn quốc tế, giao lưu, học hỏi với bạn bè quốc tế.

Phía đại diện ISO đã hoan nghênh và ghi nhận các ý kiến của Việt Nam, đồng thời sẽ tổng hợp đề xuất của các nước thành viên báo cáo lên ISO. Kết thúc buổi làm việc, đại diện phía ISO - bà Ike Permata Sari bày tỏ mong muốn trong tương lai sẽ có thêm các buổi làm việc với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để thắt chặt hơn nữa quan hệ tốt đẹp song phương giữa Việt Nam và Tổ chức ISO ■

Theo Vietq.vn

NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN HÓA NGÀNH LOGISTICS CỦA VIỆT NAM

Nhằm nâng cao hoạt động tiêu chuẩn hóa ngành Logistics trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam, Vụ Khoa học và Công nghệ - Bộ Công Thương đã xây dựng và triển khai thực hiện đề án “Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các tiêu chuẩn quốc gia về logistics”.

Ngày 22/2/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 221/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/2/2017 về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025. Qua đó, Bộ Công Thương đã ban hành kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025, trong đó xác định nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ là những lĩnh vực đi tiên phong trong xu thế hội nhập. Nhằm nâng cao hoạt động tiêu chuẩn

hóa ngành Logistics trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam, Vụ Khoa học và Công nghệ - Bộ Công Thương đã xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các tiêu chuẩn quốc gia về logistics”.

Với thực tế, vấn đề xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn quốc gia trong ngành dịch vụ nói chung và dịch vụ logistics nói riêng ở Việt Nam vẫn chưa được quan tâm đầy đủ, các tiêu chuẩn chưa được phân loại, sắp xếp một cách hệ thống để có thể khuyến nghị áp dụng tại các tổ chức/doanh nghiệp. Trước những yêu cầu đặt ra của quá trình hội nhập, các tiêu chuẩn quốc gia về logistics được nghiên cứu trong Đề án sẽ làm căn cứ phục vụ công tác quản lý của các cơ quan nhà nước và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhằm nâng cao sức cạnh tranh trong chuỗi cung ứng dịch vụ toàn cầu, bảo đảm phù hợp với các chuẩn mực chung của quốc tế.

Thông qua nhiệm vụ Đề án “Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các tiêu chuẩn quốc gia về logistics”, nhóm triển khai đưa ra một số đề xuất quan trọng như: Cần hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn logistics, bổ sung các tiêu chuẩn liên quan đến tự động hóa; thiết bị không người lái; trí tuệ nhân tạo; dữ liệu lớn; thực tế ảo; logistics đa phương thức; logistics điện tử (e-logistics); kinh tế tuần hoàn; dịch vụ giao hàng không tiếp xúc;... Đồng thời, hỗ trợ áp dụng các tiêu chuẩn logistics trong các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Giúp các hiệp hội ngành nghề hoặc các đơn vị cung cấp cơ sở hạ tầng có thể áp dụng mức phí ưu đãi cho các doanh nghiệp logistics đã đáp ứng các tiêu chuẩn logistics nhất định. Điều này giúp khuyến khích các doanh nghiệp trong việc áp dụng các tiêu chuẩn logistics cần thiết cho sự phát triển bền vững của chính họ và của toàn ngành logistics.

Bên cạnh đó, các tiêu chuẩn logistics cần xây dựng trên nguyên tắc kế thừa và hài hòa hóa với hệ thống tiêu chuẩn quốc tế và được thiết lập chỉ khi thực sự cần thiết nhằm mục đích để lĩnh vực logistics phát triển bền vững hơn, không để phát sinh các tiêu chuẩn gây cản trở cho sự phát triển. Việc xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn logistics cần hướng tới việc nâng cao hiệu quả của hệ thống logistics nói chung, phải tính đến sự phù hợp của hệ thống kế toán logistics và các tài liệu điện tử liên

quan đến logistics nói riêng. Những tiêu chuẩn không nên được tiếp cận theo quan điểm về rào cản gia nhập thị trường, đặc biệt đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ (cách tiếp cận như vậy sẽ nhanh chóng tạo ra lợi thế, thậm chí là thế độc quyền cho chỉ một số ít doanh nghiệp lớn có khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn logistics). Thay vào đó, hệ thống tiêu chuẩn cần được xây dựng và áp dụng theo cách tiếp cận tạo điều kiện cho sự phát triển lành mạnh, công bằng và bền vững.

Cùng với đó, các tiêu chuẩn logistics phải đảm bảo tính dễ hiểu để áp dụng trong thực tiễn, tính tương tích với thực tiễn hoạt động sản xuất và xu hướng phát triển sản phẩm, dịch vụ, qua đó nâng cao hiệu quả thực hiện và giảm thiểu chi phí logistics chung của xã hội. Các tiêu chuẩn logistics cần là cơ sở để tạo điều kiện cho tăng trưởng và cơ hội thị trường mới; thúc đẩy năng suất; tối ưu hóa hiệu quả tài nguyên; hỗ trợ an toàn lao động, an ninh quốc gia và đáp ứng các nhu cầu xã hội.

Trước những yêu cầu đặt ra của quá trình hội nhập, các tiêu chuẩn quốc gia về logistics sẽ làm căn cứ phục vụ công tác quản lý của các cơ quan nhà nước và hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó, nội dung xây dựng, hài hòa và ban hành các tiêu chuẩn quốc gia trong ngành dịch vụ nói chung và dịch vụ logistics là một trong những đề xuất được nhấn mạnh của Đề án ■

Theo Vietq.vn

CHẤT LƯỢNG LÀ YẾU TỐ HÀNG ĐẦU ĐƯA NÔNG SẢN, THỰC PHẨM VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Nông sản, thực phẩm Việt Nam chưa hoàn toàn đáp ứng các tiêu chuẩn cao của các thị trường lớn nên thường gặp khó khăn trong các đợt kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm, dịch bệnh.

Sản phẩm của ngành công nghiệp sản xuất chế biến thực phẩm (CNTP) Việt Nam chưa

hiện diện nhiều tại nước ngoài, thậm chí ngay cả với những thị trường Việt Nam có Hiệp định thương mại tự do (FTA). Nguyên nhân chung được đại diện nhiều Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài chỉ ra là: Lạm phát, giá tăng cao, người dân thất chặt chi tiêu; yêu cầu cao về an toàn vệ sinh thực phẩm và các rào cản về kỹ

thuật môi trường, lao động; hệ thống các quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm phức tạp; cạnh tranh mặt hàng cùng chủng loại đến từ các nước khác; khoảng cách địa lý xa, chi phí vận tải tăng cao; các biện pháp phòng vệ thương mại tại nước sở tại...

Có thể thấy, hàm lượng giá trị trong đa số nông sản Việt còn thấp, do khâu chế biến, bảo quản, mẫu mã, thương hiệu... chưa được chú trọng làm tốt. Việc liên kết trong chuỗi giá trị xuất khẩu nông sản còn yếu, dẫn tới tình trạng chất lượng, giá cả, tiêu thụ hàng hoá không ổn định.

Đặc biệt, việc tiếp cận nhu cầu thị trường, tìm hiểu thông tin khách hàng còn khá hạn chế. Điều này cũng cho thấy năng lực tham gia thương mại quốc tế của các doanh nghiệp Việt Nam còn ở mức thấp. Nhiều doanh nghiệp xuất khẩu trong nước chưa hiểu biết rõ về nhu cầu của người tiêu dùng cuối cùng, một phần do hạn chế về năng lực tiếp cận nhưng mặt khác do sự hỗ trợ của các cơ quan quản lý, hiệp hội ngành nghề cũng chưa trúng, chưa thiết thực với doanh nghiệp.

Chính vì thế, để nâng cao giá trị cũng như sự hiện diện nông sản, thực phẩm Việt Nam tại các thị trường xuất khẩu, cần nhìn nhận và giải quyết 5 vấn đề: Kỹ thuật, kinh tế, dịch vụ, xu hướng tiêu dùng và thể chế. Nếu nhìn chế biến nông sản và thực phẩm là một loại hình dịch vụ, Việt Nam còn thiếu nhiều thị trường, như: Khoa học - công nghệ, công nghiệp hỗ trợ, logistics. Chỉ khi phát triển được các thị trường, dịch vụ chế biến nông sản thực phẩm mới có điều kiện thuận lợi phát triển...

Ngoài ra, doanh nghiệp cần chú trọng khâu bảo quản sau thu hoạch, thiết kế bao bì, hướng dẫn sử dụng và chỉ tiêu chất lượng sản phẩm bằng tiếng Anh như: Halal, ISO, VietGAP, GlobalGAP; nâng cao chất lượng, giữ gìn uy tín cũng như đảm bảo các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm...

Hơn nữa, các cam kết về cắt giảm thuế, hạn



ngạch thuế quan là cơ hội cho các địa phương, doanh nghiệp tận dụng được lợi thế. Do đó, các địa phương và doanh nghiệp cần có sự chuẩn bị, nắm bắt tốt các thông tin liên quan đến an toàn thực phẩm, về dư lượng, ô nhiễm vi sinh vật. Mặt khác, để rau quả xuất khẩu vào EU, việc doanh nghiệp cấp các chứng nhận như GlobalGAP, hay đối với ngành gỗ là chứng nhận FSC... sẽ là chìa khóa hết sức quan trọng để đi được vào thị trường này.

Bày tỏ quan điểm về giải pháp tăng giá trị xuất khẩu cho sản phẩm của ngành CNTP, ông Đinh Hữu Phú - Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) - nhấn mạnh: Chế biến sâu, bảo hộ chặt chẽ sở hữu trí tuệ cho mặt hàng nông sản là yếu tố then chốt. Việc đăng ký bảo hộ và chỉ dẫn địa lý trong nước tương đối dễ, nhưng rất khó với thị trường nước ngoài. Doanh nghiệp không được tư vấn, hỗ trợ từ các tổ chức chuyên nghiệp sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Cùng đó, đăng ký chỉ dẫn địa lý đã khó nhưng quản lý và sử dụng hiệu quả các đăng ký còn khó hơn rất nhiều. Doanh nghiệp phải luôn nỗ lực đảm bảo các quy định về vùng trồng theo chỉ dẫn, ổn định chất lượng sản phẩm. Các địa phương nên rà soát sản phẩm đặc trưng, có danh tiếng để bảo hộ; phối hợp với cơ quan liên quan xác định thị trường trọng điểm và tiến hành đăng ký bảo hộ tại thị trường đó ■

Theo Vietq.vn